

Số: /KH-UBND

Xuân Hòa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Bắt và xử lý chó, mèo thả rông trên địa bàn
xã Xuân Hòa năm 2026

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 05 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp Môi trường;

Căn cứ Thông tư 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về Chăn nuôi và Thú y;

Căn cứ Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022-2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 16/12/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 31/03/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 20/7/2026 của UBND thành phố Đồng Nai về triển khai đồng bộ Quyết liệt các biện pháp cấp bách phòng chống bệnh Đại động vật;

Căn cứ tình hình dịch bệnh Đại và xây dựng vùng an toàn dịch bệnh Đại ở

động vật, đồng thời đảm bảo an ninh trật tự nơi công cộng, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường; UBND xã ban hành kế hoạch bắt chó và xử lý chó, mèo thả rông trên địa bàn xã Xuân Hòa với các nội dung như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý vật nuôi, nhất là chó, mèo; hạn chế tình trạng thả rông, không rọ mõm, không tiêm phòng bệnh Đại; giảm nguy cơ tai nạn giao thông, tình trạng phóng uế gây ô nhiễm môi trường, mất vệ sinh tại khu dân cư và nơi công cộng; góp phần xây dựng nông thôn văn minh, sạch đẹp.
- Tăng cường rắn đe, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm; bảo đảm an toàn cho cộng đồng, hạn chế nguy cơ lây lan bệnh Đại, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh môi trường.
- Hình thành và triển khai mô hình “Bắt chó, mèo thả rông” vừa thực hiện chức năng chuyên môn, vừa là phương thức tuyên truyền trực quan, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân trong việc nuôi, quản lý chó, mèo.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức bắt giữ chó thả rông phải được thực hiện đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công khai, khách quan, nhân đạo và an toàn.
- Quá trình thực hiện phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị và các ấp trên địa bàn xã.
- Việc tuyên truyền, vận động được thực hiện thường xuyên, kết hợp giữa vận động, nhắc nhở với kiểm tra, xử lý vi phạm.
- Chó bị bắt giữ phải được quản lý, chăm sóc, xử lý đúng quy định của pháp luật về thú y và bảo đảm phúc lợi động vật.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Thành lập và đưa vào hoạt động Đội ra quân bắt, xử lý chó, mèo thả rông (*sau đây gọi tắt là Đội BCTR*) cấp xã theo hướng chuyên nghiệp, linh hoạt; xây dựng, hoàn thiện quy trình nghiệp vụ; trang bị đầy đủ phương tiện, công cụ hỗ trợ và tổ chức tập huấn chuyên môn cho các thành viên của đội.
- Phân đầu giám số vụ chó cắn người, gây tai nạn giao thông; chấm dứt tình trạng thả rông chó, mèo gây nguy hiểm và mất vệ sinh môi trường tại khu dân cư và các khu vực công cộng.

- Đảm bảo 100% hộ gia đình nuôi chó, mèo được tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật và ký cam kết thực hiện việc quản lý vật nuôi đúng quy định.

IV. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền

- Tuyên truyền các quy định của pháp luật về quản lý chó nuôi, trách nhiệm của chủ nuôi trong việc đăng ký, tiêm phòng bệnh Đại, quản lý chó khi đưa ra nơi công cộng.
- Tuyên truyền về nguy cơ, tác hại của bệnh Đại và các biện pháp phòng, chống bệnh.
- Thông báo công khai kế hoạch tổ chức bắt giữ chó thả rông trên hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử xã và tại trụ sở UBND xã, Nhà văn hóa các ấp.

2. Điều tra, thống kê

- Tiến hành rà soát, điều tra, thống kê và lập danh sách số lượng chó, mèo đang được nuôi trên địa bàn; thống nhất việc quản lý chó, mèo và các loại vật nuôi theo quy định.
- Tổ chức cho các hộ nuôi chó, mèo ký cam kết không thả rông vật nuôi và thực hiện tiêm phòng bệnh Đại đầy đủ, đúng thời gian quy định.

3. Thành lập Đội bắt giữ

- Thành lập Đội BCTR với các thành phần sau: Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Công chức Phòng Kinh tế, Công chức Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã, viên chức Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã, nhân viên Thú y xã và người hợp đồng chuyên trách bắt động vật chó, mèo thả rông (lao động thuê mướn ngoài).

4. Quy trình kỹ thuật phương tiện, dụng cụ Theo quy chuẩn QCVN 01-100:2012/BNPTNT

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu chung vệ sinh thú y đối với trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện vận chuyển động vật. Các yêu cầu cụ thể:

4.1. Yêu cầu xe vận chuyển động vật

- Yêu cầu chung: Phương tiện vận chuyển phải được thiết kế chắc chắn, an toàn, thuận tiện cho việc bốc dỡ, kiểm tra, xử lý, vệ sinh, tiêu độc khử trùng trước, trong và sau khi vận chuyển vật nuôi khi bị bắt.
- Khoang chứa động vật: khoang chứa phải đảm bảo không gây tổn thương cho động vật, không có các cạnh sắc nhọn. Sàn xe làm từ vật liệu chống thấm, chống ăn mòn, đảm bảo bằng phẳng, không trơn trượt và có khả năng thoát nước tốt. Thành khoang chứa có chiều cao phù hợp để động vật không thoát ra ngoài. Khoang chứa động vật phải tách biệt với khoang người điều khiển phương tiện.
- Hệ thống che chắn (mùi, bạt): Có mái che hoặc bạt để giảm tác động của thời tiết nhưng vẫn đảm bảo thông thoáng. Vật liệu che chắn phải chống thấm nước và có khoảng cách phù hợp để chó có thể đứng hoặc nằm ở tư thế tự nhiên.

- Hệ thống thông khí: Đảm bảo thông gió liên tục để cung cấp không khí cho tất cả vị trí nhốt giữ động vật. Nếu phương tiện kín, phải có hệ thống điều chỉnh thông gió phù hợp với điều kiện thời tiết.

- Yêu cầu vệ sinh thú y:

- + Khoang chứa phải có khả năng thu gom chất thải, tránh rò rỉ ra môi trường.

- + Đối với phương tiện nhiều tầng, sàn tầng trên phải kín để tránh chất thải rơi xuống tầng dưới.

- + Động vật nhỏ phải được vận chuyển riêng, không nhốt chung với động vật trưởng thành.

- + Lồng, hộp chứa động vật phải được sắp xếp hợp lý, đảm bảo thông thoáng và tránh va đập.

4.2. Yêu cầu về lồng nhốt Dụng cụ nhốt giữ động vật (lồng, hộp, cũi)

- Chắc chắn, đảm bảo cho việc bảo vệ động vật trong suốt quá trình vận chuyển.

- Lồng nhốt phải được thiết kế có bề mặt nhẵn đảm bảo không có những cạnh sắc, nhọn để tránh gây thương tích cho động vật trong quá trình vận chuyển.

- Kích thước phù hợp, đảm bảo cung cấp đủ không gian để động vật có thể đứng, nằm ở vị trí tự nhiên.

- Đảm bảo sự thông khí cần thiết trong quá trình vận chuyển.

- Dễ dàng cho việc vệ sinh, khử trùng tiêu độc.

4.3. Yêu cầu về nơi nhốt động vật bị bắt giữ

- Có chuồng nhốt, không gian nhốt phù hợp.

- Cung cấp đủ thức ăn, nước uống bảo đảm vệ sinh.

- Phòng bệnh và trị bệnh theo quy định của pháp luật về thú y.

- Không đánh đập, hành hạ động vật.

4.4. Yêu cầu về dụng cụ, trang bị bảo hộ cho người bắt chó

- Trang bị bảo hộ bảo vệ cơ thể, hạn chế nguy cơ bị cắn, cào; thoải mái linh hoạt, dễ vệ sinh khử trùng.

- Dụng cụ bắt cần đảm bảo hiệu quả, an toàn và nhân đạo, hạn chế gây tổn thương cho động vật.

- **Lưu ý:**

- + Bảo hộ bắt động vật chó, mèo gồm: Ủng cao su, khẩu trang, găng tay chống cắn, đồng phục (quần áo lao động phổ thông).

- + Dụng cụ bắt bằng (vợt/ thòng lọng): Chất liệu phù hợp đảm bảo độ bền và

nhẹ; có thể làm dạng ống rỗng để giảm trọng lượng. Chiều dài tổng thể: 1.4 - 1.8m (bao gồm tay cầm + khung lưới).

+ Khung lưới: Đường kính vòng lưới 0.6m - 0.8m.

+ Lưới: Đường kính vòng lưới 0.6m - 0.8m, chiều sâu 0.8 m, làm bằng sợi dù hoặc nylon. Mật lưới khoảng 1cm - 2cm để tránh gây tổn thương.

+ Tay cầm: Chiều dài khoảng 0.8m - 1.2m; tay cầm có thể làm dạng ống rỗng để giảm trọng lượng, trang bị thêm lớp bọc cao su chống trượt.

4.5. Yêu cầu về người thực hiện bắt động vật chó, mèo

Thực hiện việc thuê, mượn người bắt hoặc xã tự thành lập với một số yêu cầu sau:

- Có đủ sức khỏe thực hiện nhiệm vụ.
- Một đội phải có tối thiểu 03 người được huấn luyện kỹ năng bắt chó, mèo.
- Được tiêm phòng định kỳ vắc xin phòng chống bệnh Đại.

5. Tổ chức bắt giữ

- Thông báo công khai thời gian, địa điểm, khu vực hoạt động tại trụ sở UBND xã và trên hệ thống truyền thanh, các trang mạng xã hội của xã.

- Khi tiến hành bắt, phải bảo đảm an toàn cho người và vật nuôi, không gây đau đớn, thương tích cho chó, mèo.

6. Quản lý sau bắt giữ

- Chó, mèo sau khi bị bắt giữ được bàn giao về địa điểm tập kết do Trạm Chăn nuôi và Thủy sản khu vực 5 quản lý để tổ chức nuôi nhốt, chăm sóc theo đúng quy định; kinh phí nuôi nhốt được bảo đảm từ nguồn ngân sách Nhà nước.

- Chó, mèo bị bắt giữ được nuôi nhốt, theo dõi sức khỏe trong 48 giờ.

- Thông báo cho chủ nuôi đến nhận lại, yêu cầu nộp phạt vi phạm hành chính và hoàn trả chi phí bắt giữ, chăm sóc.

- Trường hợp sau thời hạn không có người đến nhận:

+ Trường hợp vật nuôi khỏe mạnh: Có thể đưa vào chương trình tiêm phòng, triệt sản, bàn giao cho các cá nhân, tổ chức, các trường Đại học có ngành nghề đào tạo thú y trên địa bàn thành phố Đồng Nai có nhu cầu nuôi hoặc nghiên cứu.

+ Trường hợp vật nuôi nghi mắc bệnh: Thực hiện tiêu hủy theo quy định.

7. Xử lý vi phạm

- Áp dụng mức xử phạt hành chính theo Nghị định 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định 204/2026/NĐ-CP ngày 11/6/2026 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y (có hiệu lực từ ngày 01/8/2026);

Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống bạo lực gia đình.

- Ghi nhận tái phạm để xử lý nghiêm, áp dụng các biện pháp khắc phục nếu gây hậu quả nghiêm trọng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn Sự nghiệp nông nghiệp năm 2026 giao cho Phòng Kinh tế.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch và hoạt động của Đội BCTR.
- Triển khai cho các ấp phối hợp với nhân viên Thú y xã thực hiện thống kê, lập danh sách các hộ nuôi chó, mèo nhằm phục vụ công tác tiêm phòng vắc xin bệnh Đại; tăng cường quản lý thông qua việc thống kê định kỳ hằng năm và thường xuyên cập nhật biến động đàn vật nuôi.
- Tham mưu thành lập và tổ chức hoạt động Đội chuyên trách thực hiện nhiệm vụ bắt giữ chó, mèo thả rông và các trường hợp chó, mèo mắc bệnh Đại hoặc có biểu hiện nghi mắc bệnh Đại bảo đảm đúng quy định.
- Huy động cán bộ chuyên môn (thú y tư nhân) tham gia hỗ trợ công tác thành lập Đội và xử lý chó, mèo bị bắt giữ theo quy định của pháp luật.
- Phối hợp với Trạm Chăn nuôi và Thủy sản khu vực 5 tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho Nhân viên thú y xã, thành viên Đội BCTR và các đối tượng liên quan về quy định phòng, chống bệnh Đại và quy trình bắt giữ, xử lý chó, mèo; lựa chọn địa điểm tập kết chó, mèo sau khi bắt giữ; thực hiện tiêu hủy và quy trình tiêu hủy đối với chó, mèo nghi mắc bệnh Đại theo quy định.
- Thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về địa điểm tạm giữ chó, mèo bị bắt để chủ vật nuôi đến nhận; áp dụng các biện pháp xử phạt vi phạm hành chính đối với chủ vật nuôi theo quy định; quyết định hình thức xử lý đối với chó, mèo bị bắt giữ trong trường hợp sau 48 giờ kể từ khi thông báo mà không có người đến nhận, theo quy định tại Phụ lục 15 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 05 năm 2016.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong quản lý, nuôi chó, mèo theo quy định của pháp luật.
- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh trong chăn nuôi; phổ biến nghĩa vụ tiêm phòng bắt buộc đối với vật nuôi; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày “Thế giới phòng, chống bệnh Đại” vào ngày 28/9 hằng năm trên địa bàn quản lý.

2. Đề nghị Trạm Chăn nuôi và Thủy sản khu vực 5

- Phối hợp với Phòng Kinh tế tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho Nhân viên thú y xã, thành viên Đội BCTR và các đối tượng liên quan về quy định phòng, chống bệnh Đại và quy trình bắt giữ, xử lý chó, mèo.
- Phối hợp với Phòng Kinh tế trong việc lựa chọn địa điểm tập kết chó, mèo sau khi bắt giữ; thực hiện tiêu hủy và quy trình tiêu hủy đối với chó, mèo nghi mắc bệnh Đại theo quy định.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

Phối hợp với Phòng Kinh tế cùng các phòng, ban liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến thông tin về tình hình bệnh Đại, các biện pháp phòng, chống bệnh Đại và kế hoạch bắt chó, mèo thả rông trên địa bàn xã.

4. Công an xã

Phối hợp với Phòng Kinh tế cùng các phòng, ban liên quan trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch, bảo đảm an ninh trật tự đối với công tác xử lý chó, mèo thả rông trên địa bàn xã.

5. Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin của phường (loa phát thanh, website, bản tin,...) về hoạt động của Đội BCTR trên địa bàn.
- Tổ chức Tuần lễ tuyên truyền Phòng chống bệnh Đại. Tăng cường thời lượng phát sóng, số lượng tin bài tuyên truyền về tình hình bệnh Đại và hoạt động của Đội bắt chó thả rông.

6. Đề nghị UBNDTTQ Việt Nam xã

Phối hợp với Phòng Kinh tế cùng các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công tác phổ biến, tuyên truyền về tác hại của dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên chó, mèo, nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân trong chăn nuôi.

7. Trạm y tế xã

Phối hợp với Đội BCTR thực hiện công tác chăm sóc, khám sức khỏe và tiêm phòng bệnh đại cho các thành viên của đội; đồng thời xử lý kịp thời các trường hợp khẩn cấp theo yêu cầu của đội.

8. Trưởng Ban nhân dân các ấp

- Thực hiện thống kê, lập danh sách các hộ nuôi chó, mèo trên địa bàn ấp nhằm phục vụ công tác tiêm phòng vắc xin bệnh Đại.
- Phối hợp với Đội BCTR tổ chức thực hiện hiệu quả công tác bắt chó, mèo thả rông tại khu phố; đồng thời hỗ trợ giám sát tình hình và tuyên truyền đến người

dân trên địa bàn.

9. Nhân viên thú y xã

Thực hiện nhiệm vụ đảm bảo theo Thông báo số 43/TB-CCCNTS ngày 26/5/2026 của Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản, về danh sách, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên thú y cấp xã trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Trên đây là Kế hoạch bắt và xử lý chó, mèo thả rong trên địa bàn xã Xuân Hòa đến cuối năm 2026; đề nghị các cơ quan, đơn vị, Trưởng Ban Nhân dân các ấp tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, kịp thời báo cáo đề xuất về UBND xã để chỉ đạo, xử lý./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Đồng Nai (báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản (báo cáo);
- TT. Đảng ủy xã Xuân Hòa;
- TT. HĐND xã Xuân Hòa;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- UBMTTQ xã Xuân Hòa;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Phòng Kinh tế xã Xuân Hòa;
- Phòng Văn hóa xã Xuân Hòa;
- Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã;
- Công an xã Xuân Hòa;
- Trung tâm Kiểm dịch và Chẩn đoán, xét nghiệm thú y tỉnh Đồng Nai;
- Trạm Chăn nuôi và Thủy sản khu vực 5;
- Nhân viên Thú y xã Xuân Hòa;
- Trưởng các ấp;
- Lưu: VT. Lâm kt.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Thanh Xứng